

IV TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

4.1 Trách nhiệm của chủ tàu, công ty khai thác tàu, các cơ sở thiết kế, đóng mới, hoán cải, phục hồi và sửa chữa tàu biển

4.1.1 Các chủ tàu, công ty khai thác tàu

- 1 Thực hiện đầy đủ các quy định nêu trong Quy chuẩn này khi tàu được đóng mới, hoán cải, phục hồi, sửa chữa và khai thác trên biển để đảm bảo và duy trì tình trạng an toàn kỹ thuật, an ninh tàu biển và phòng ngừa ô nhiễm môi trường.
- 2 Đăng ký kỹ thuật tàu biển theo đúng các quy định hiện hành về “Đăng ký kỹ thuật tàu biển”.
- 3 Đảm bảo tàu được xếp hàng và khai thác đúng quy trình, quy định bởi các sỹ quan và thuyền viên có đủ năng lực chuyên môn được chứng nhận phù hợp với quy định về môi trường, xếp hàng, khai thác và các quy định liên quan khác mà dựa vào đó tàu được phân cấp.
- 4 Đảm bảo cho tàu luôn được bảo dưỡng đúng để duy trì tình trạng phù hợp, tuân thủ các quy định về an toàn và bảo vệ môi trường.
- 5 Chủ tàu phải thực hiện đúng thời hạn kiểm tra chu kỳ và các loại kiểm tra khác theo quy định của Quy chuẩn và phải chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để đưa phương tiện vào kiểm tra. Chủ tàu phải báo cho Đăng kiểm biết mọi sự cố, vị trí hư hỏng, việc sửa chữa liên quan đến cấp tàu giữa hai lần kiểm tra.

4.1.2 Các cơ sở thiết kế

- 1 Thiết kế tàu biển thoả mãn các quy định của Quy chuẩn này.
- 2 Cung cấp đầy đủ khối lượng hồ sơ thiết kế theo yêu cầu và trình duyệt hồ sơ thiết kế theo quy định của Quy chuẩn này.

4.1.3 Các cơ sở đóng mới, hoán cải, phục hồi và sửa chữa tàu biển

- 1 Phải có đủ năng lực, bao gồm cả trang thiết bị, cơ sở vật chất và nhân lực có trình độ chuyên môn đáp ứng nhu cầu đóng mới, hoán cải, phục hồi và sửa chữa tàu biển.
- 2 Phải đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng, an toàn kỹ thuật và phòng ngừa ô nhiễm môi trường khi tiến hành đóng mới, hoán cải, phục hồi và sửa chữa tàu biển. Đối với các tàu đóng mới, hoán cải và phục hồi còn phải tuân thủ đúng thiết kế được duyệt.
- 3 Chịu sự kiểm tra giám sát của Cục Đăng kiểm Việt Nam về chất lượng, an toàn kỹ thuật và phòng ngừa ô nhiễm môi trường trong quá trình đóng mới, hoán cải, phục hồi và sửa chữa tàu biển.

4.2 Trách nhiệm của Cục Đăng kiểm Việt Nam

4.2.1 Duyệt thiết kế tàu biển và tài liệu hướng dẫn

QCVN 21: 2015/BGTVT

- 1 Duyệt thiết kế đóng mới, hoán cải và sửa chữa phục hồi tàu biển theo các quy định của Quy chuẩn này và các quy định hiện hành liên quan khác của Việt Nam hoặc các công ước quốc tế (nếu áp dụng);
- 2 Duyệt các tài liệu, Hướng dẫn kỹ thuật (do luật quốc gia/công ước quốc tế yêu cầu) theo quy định.

4.2.2 Kiểm tra và phân cấp tàu biển trong quá trình đóng mới

Kiểm tra chất lượng, an toàn kỹ thuật và phân cấp tàu biển trong quá trình đóng mới, hoán cải, phục hồi và sửa chữa theo quy định của Quy chuẩn này, và công ước quốc tế có liên quan, phù hợp với hồ sơ thiết kế được duyệt.

4.2.3 Kiểm tra tàu biển trong quá trình hoạt động, bao gồm

- 1 Kiểm tra lần đầu là kiểm tra được thực hiện sau khi tàu biển hoàn thành đóng mới, nhập khẩu hoặc thay đổi tổ chức đăng kiểm, để chứng nhận tàu và trang thiết bị lắp đặt trên tàu thỏa mãn các quy định của văn bản quy phạm pháp luật, Quy chuẩn này, công ước quốc tế liên quan phù hợp với mục đích sử dụng của tàu;
- 2 Kiểm tra chu kỳ là kiểm tra được thực hiện theo chu kỳ để xác nhận tàu và trang thiết bị lắp đặt trên tàu được bảo dưỡng và duy trì ở trạng thái thỏa mãn các quy định của văn bản quy phạm pháp luật, Quy chuẩn này, công ước quốc tế có liên quan phù hợp với mục đích sử dụng của tàu;
- 3 Kiểm tra chu kỳ bao gồm: kiểm tra hàng năm, kiểm tra trung gian, kiểm tra trên đà và kiểm tra định kỳ;
- 4 Kiểm tra bất thường hoặc kiểm tra bổ sung là kiểm tra được thực hiện theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc theo quy định của Quy chuẩn này và công ước quốc tế có liên quan.

4.2.4 Kiểm tra và cấp giấy chứng nhận trang thiết bị

Kiểm tra và cấp giấy chứng nhận chất lượng và an toàn kỹ thuật cho vật liệu, máy móc và trang thiết bị trong quá trình chế tạo và nhập khẩu để sử dụng trong đóng mới, hoán cải, phục hồi, sửa chữa tàu biển.

4.2.5 Cấp các giấy chứng nhận và Hồ sơ kỹ thuật cho tàu

Các giấy chứng nhận và hồ sơ kỹ thuật cho tàu như quy định ở 2.4.1 và 2.5.1 Phần 1A của Quy chuẩn này. Danh mục chi tiết biểu mẫu các giấy chứng nhận và hồ sơ kỹ thuật do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành trên cơ sở đề nghị của Cục Đăng kiểm Việt Nam.

4.2.6 Đăng ký vào “Sổ đăng ký kỹ thuật tàu biển”

Đăng ký vào Sổ đăng ký kỹ thuật tàu biển các tàu đã được kiểm tra, giám sát kỹ thuật và phân cấp.

4.2.7 Hướng dẫn thực hiện/áp dụng

Hướng dẫn thực hiện/áp dụng các quy định của Quy chuẩn này đối với các cơ sở thiết kế, chủ tàu, cơ sở đóng mới, hoán cải, phục hồi và sửa chữa tàu biển; các đơn vị Đăng kiểm trong phạm vi cả nước và các cá nhân có liên quan đến quản lý khai thác tàu.

4.2.8 Rà soát và cập nhật Quy chuẩn

Báo cáo và kiến nghị Bộ Giao thông vận tải về việc rà soát, thay thế hoặc hủy bỏ Quy chuẩn này theo định kỳ năm năm một lần hoặc sớm hơn khi cần thiết, kể từ ngày ban hành. Thực hiện bổ sung, cập nhật hàng năm liên quan đến Mục II - Quy định kỹ thuật của Quy chuẩn này.

4.3 Trách nhiệm của Bộ Giao thông vận tải

Bộ Giao thông vận tải (Vụ Khoa học - Công nghệ) có trách nhiệm định kỳ hoặc đột xuất kiểm tra việc thực hiện theo Quy chuẩn này của các đơn vị có hoạt động liên quan.